

**No. 34916**

---

**New Zealand  
and  
Viet Nam**

**Agreement on trade and economic cooperation between the Socialist Republic of Viet Nam and New Zealand. Hanoi, 18 July 1994**

**Entry into force:** *18 July 1994, in accordance with article IX*

**Authentic texts:** *English and Vietnamese*

**Registration with the Secretariat of the United Nations:** *New Zealand, 1 July 1998*

---

**Nouvelle-Zélande  
et  
Viet Nam**

**Accord relatif au commerce et à la coopération économique entre la République socialiste du Viet Nam et la Nouvelle Zélande. Hanoi, 18 juillet 1994**

**Entrée en vigueur :** *18 juillet 1994, conformément à l'article IX*

**Textes authentiques :** *anglais et vietnamien*

**Enregistrement auprès du Secrétariat des Nations Unies :** *Nouvelle-Zélande, 1<sup>er</sup> juillet 1998*

[ ENGLISH TEXT — TEXTE ANGLAIS ]

AGREEMENT ON TRADE AND ECONOMIC COOPERATION BETWEEN  
NEW ZEALAND AND THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM

The Government of New Zealand and the Government of the Socialist Republic of Viet Nam

Noting the potential for growth in trade between their two countries, and

Desiring to promote and expand their mutually beneficial trade and economic cooperation,

Having regard to their respective international rights and obligations,

Have agreed as follows:

*Article I*

The Government of New Zealand and the Government of the Socialist Republic of Viet Nam shall take all appropriate measures, within the scope of the laws and regulations in force in each country, to facilitate, strengthen and diversify trade, and generally to foster economic cooperation, between the two countries.

*Article II*

1. The two Governments shall extend to each other most-favoured-nation treatment with respect to

(a) Customs duties and charges of any kind imposed on or in connection with importation or exportation of products,

(b) The method of levying such duties and charges,

(c) All rules and formalities connected with importation or exportation,

(d) All internal taxes or other internal charges of any kind that may be imposed on or in connection with goods or products already imported and cleared through customs.

2. Any advantage, favour, privilege or exemption which has been or may hereafter be granted by either Government in regard to the matters referred to in paragraph 1 of this Article to any product originating in or consigned to any third country shall immediately be accorded to the like product originating in or consigned to the territory of the other Government.

3. In implementation of this Article, the Government of New Zealand shall apply its Normal tariff except for products benefiting in the New Zealand tariff from special preferences accorded under the General System of Tariff Preferences to Developing Countries, which preferences shall continue to apply so long as, and to the extent that, the New Zealand Government considers that the conditions appropriate for them exist.

*Article III*

The provisions of Article II of this Agreement shall not apply to

(a) Tariff preferences or advantages which have been or may be accorded by the Government of New Zealand, consistent with its relevant international rights and obligations, to any present or former country or territory of the Commonwealth of Nations;

(b) Preferences or advantages accorded by either Government resulting from its association in a customs union or a free trade area or in an interim agreement relating to the formation of a customs union or a free trade area;

(c) Any preferences or advantages extended by either Government to any third country or territory consistent with the rights and obligations of that Government as a Contracting Party to the General Agreement on Tariffs and Trade<sup>1</sup> or under any international commodity agreement to which it may be a party;

(d) Tariff preferences or advantages which the Government of the Socialist Republic of Viet Nam grants or may grant to facilitate trade with any country with which it shares a common border.

(e) Preferences or advantages granted by the Government of New Zealand pursuant to the South Pacific Regional Trade and Economic Cooperation Agreement.<sup>2</sup>

*Article IV*

The two Governments shall, subject to and to the extent permitted by the laws and regulations in force in their respective countries, exempt from the payment of import duty and other taxes articles for display in fairs and exhibitions as well as samples of goods for advertising purposes which have been imported from the territory of the other Government. Such articles and samples shall not be disposed of in the country into which they are imported without the prior permission of the competent authorities of that country and the payment of the appropriate import duty, and other taxes, if any.

*Article V*

The provisions of this Agreement shall not limit the right of either Government to apply prohibitions or restrictions of any kind which are directed to the protection of its essential security interests, or to the protection of public health or the prevention of diseases and pests in animals or plants.

*Article VI*

All payments arising from trade and other transactions between the two countries shall be effected in mutually acceptable convertible currency and in accordance with any foreign exchange regulations in force in either country.

---

1. United Nations, *Treaty Series*, vol. 55, p. 194.

2. *Ibid.*, vol. 1240, p. 65.

*Article VII*

In order to facilitate the implementation of this Agreement the two Governments agree to hold consultations at Ministerial or senior official level periodically, at intervals to be mutually arranged but no less than every two years. These meetings, which will be held alternately in New Zealand and Viet Nam, will

(a) Review the current state of trade and economic cooperation (including any impediments thereto) between the two countries; and

(b) Study proposals within the framework of this Agreement aimed at the further expansion and diversification of trade and economic relations.

*Article VIII*

The provisions of this Agreement shall not have effect for Tokelau until the expiration of one month from the date of notification by the Government of New Zealand to the Government of the Socialist Republic of Viet Nam that the Agreement shall be applied to it.

*Article IX*

This Agreement shall come into force on the date of signature and shall remain in force for an initial period of three years. Thereafter it shall remain in force until the expiry of 90 days from the date on which either Government receives from the other written notice through the diplomatic channel of that Government's desire to terminate the Agreement.

In witness whereof, the undersigned, duly authorised by their respective Governments, have signed the present Agreement.

Done at Hanoi this 18th day of July 1994, in duplicate in the English and Vietnamese languages, both texts being equally authentic.

For the Government

of New Zealand:

[DON MCKINNON]

For the Government

of the Socialist Republic of Viet Nam:

[LE VAN TRIET]

[ VIETNAMESE TEXT — TEXTE VIETNAMIEN ]

**HIỆP ĐỊNH**  
**THƯƠNG MẠI VÀ HỢP TÁC KINH TẾ**  
**GIỮA**  
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**VÀ NIU-DI-LÂN**

---

Chính phủ Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Niu-di-lân ,

*Nhận thấy* tiềm năng phát triển quan hệ thương mại giữa hai nước,

và *Mong muốn* thúc đẩy và mở rộng thương mại và hợp tác kinh tế đôi bên cùng có lợi,

\* *Quan tâm* đến các quyền lợi và nghĩa vụ quốc tế của mình,

đã thỏa thuận như sau :

*Điều I*

Chính phủ Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Niu-di-lân sẽ dùng mọi cách thích hợp trong khuôn khổ luật pháp và các quy định hiện hành của mỗi nước nhằm tạo điều kiện dễ dàng tăng cường và đa dạng hóa thương mại, và khuyến khích sự hợp tác kinh tế giữa hai nước.

*Điều II :*

1/ Hai Chính phủ sẽ dành cho nhau sự đối đãi của chế độ tối huệ quốc về :

- a) Thuế quan và các loại phí đánh vào hoặc liên quan đến việc nhập khẩu và xuất khẩu sản phẩm ,
- b) Cách thu các loại thuế và phí này,
- c) Các quy tắc và thủ tục liên quan đến nhập khẩu và xuất khẩu.
- d) Các loại thuế nội địa hoặc bất kỳ các loại phí nội địa nào khác có thể đánh vào hoặc liên quan đến hàng hóa và sản phẩm đã nhập và đã hoàn thành thủ tục Hải quan.

2/ Những lợi diêm ưu đãi, đặc quyền hoặc miễn trừ mà đã hoặc có thể sau này được một trong hai Chính phủ dành cho những nội dung được đề cập trong đoạn 1 của điều khoản này đối với bất cứ một sản phẩm nào bắt nguồn từ hoặc được gửi đến một nước thứ ba sẽ lập tức được áp dụng đối với các sản phẩm cùng loại bắt nguồn từ hoặc được gửi đến lãnh thổ của Chính phủ kia.

3/ Trong việc thi hành điều khoản này, Chính phủ Niu-di-lân sẽ áp dụng biểu thuế thông thường của nước mình, ngoại trừ đối với những sản phẩm được hưởng những ưu đãi đặc biệt theo biểu thuế Niu-di-lân trong hệ thống tổng quát ưu đãi thuế quan đối với các nước đang phát triển mà sẽ được tiếp tục áp dụng cho tới khi và tới mức độ mà Chính phủ Niu-di-lân cho là phù hợp.

### *Điều III :*

Những quy định tại điều 2 của Hiệp định này sẽ không áp dụng đối với :

a) Những ưu đãi hoặc lợi diêm về thuế quan đã hoặc có thể được Chính phủ Niu-di-lân chấp nhận, phù hợp với quyền và nghĩa vụ quốc tế thích đáng của mình đối với nước hoặc lãnh thổ hiện nay hoặc trước đây thuộc Khối Thịnh vượng chung ;

b) Những ưu đãi hoặc lợi diêm được một trong hai Chính phủ chấp nhận do kết quả của sự liên kết của nước mình với một liên minh thuế quan hoặc với một khu vực mậu dịch tự do hoặc trong một hiệp định lâm thời liên quan đến việc thiết lập một liên minh thuế quan hoặc khu vực mậu dịch tự do;

c) Bất kỳ sự ưu đãi hoặc lợi diêm nào được một trong hai Chính phủ dành cho một nước hoặc một lãnh thổ thứ ba phù hợp với quyền và nghĩa vụ của Chính phủ đó với tư cách là một bên ký kết hiệp định chung về thuế quan và thương mại hoặc theo bất cứ Hiệp định hàng hóa quốc tế nào mà Chính phủ đó có thể là một Bên ký kết ;

d) Những ưu đãi hoặc lợi diêm thuế quan mà Chính phủ Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam dành cho hoặc có thể dành cho để tạo điều kiện dễ dàng cho thương mại với bất kỳ nước nào có biên giới chung với Việt Nam ;

e) Những ưu đãi hoặc lợi diêm được Chính phủ Niu-di-lân dành cho theo Hiệp định thương mại và hợp tác kinh tế khu vực Nam Thái bình dương.

#### *Điều IV*

Hai Chính phủ căn cứ vào và trong phạm vi của luật pháp và các quy định hiện hành ở mỗi nước cho phép, sẽ miễn thuế nhập khẩu và các khoản thuế khác đối với các mặt hàng trưng bày ở hội chợ hoặc triển lãm cũng như các mẫu hàng quảng cáo nhập khẩu từ lãnh thổ của Chính phủ nước kia. Những mặt hàng và mẫu hàng này sẽ không được bán trên nước nhập nếu không được phép trước của các cơ quan có thẩm quyền của nước này và chưa thanh toán thuế nhập khẩu và các loại thuế khác nếu có.

#### *Điều V*

Các điều khoản của Hiệp định này sẽ không giới hạn quyền của mỗi Chính phủ áp dụng bất kỳ hình thức cấm cản hoặc hạn chế nào nhằm bảo vệ những lợi ích an ninh cần thiết của nước mình hoặc bảo vệ sức khỏe công chúng hoặc để ngăn ngừa dịch bệnh hoặc sâu bọ cho súc vật hoặc cây cối .

#### *Điều VI*

Mọi thanh toán về thương mại và giao dịch khác giữa hai nước sẽ được thực hiện bằng đồng tiền chuyển đổi, được hai bên chấp nhận và phù hợp với các quy định ngoại hối hiện hành ở mỗi nước.

#### *Điều VII*

Để tạo dễ dàng cho việc thực hiện Hiệp định này, hai Chính phủ đồng ý định kỳ tổ chức các cuộc tham khảo ý kiến ở cấp Bộ trưởng hoặc cấp quan chức cấp cao theo thời gian hai bên thỏa thuận nhưng không dưới hai năm một kỳ . Các cuộc tham khảo ý kiến, được tổ chức luân phiên ở Việt Nam và Niu-di-lân, sẽ :

a- Xem xét tình hình thương mại và hợp tác kinh tế (kể cả các trở ngại) giữa hai nước , và

b- Nghiên cứu các đề nghị trong khuôn khổ của Hiệp định này nhằm mở rộng hơn và đa dạng hóa các quan hệ thương mại và kinh tế.

### **Điều VIII**

Các điều khoản của Hiệp định này sẽ không thi hành cho xứ Tokelau cho đến hết 1 tháng kể từ ngày Chính phủ Niu-di-lân thông báo cho Chính phủ Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam rằng Hiệp định sẽ được áp dụng cho xứ đó.

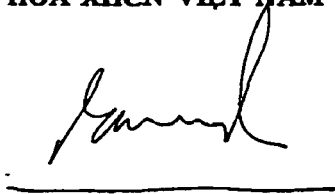
### **Điều IX**

Hiệp định này sẽ có hiệu lực từ ngày ký và sẽ tiếp tục có hiệu lực trong thời gian đầu là 3 năm. Sau đó, Hiệp định tiếp tục có hiệu lực cho đến hết 90 ngày kể từ ngày một Chính phủ nhận được từ Chính phủ kia văn bản thông báo qua đường ngoại giao ý muốn chấm dứt Hiệp định này.

Để làm chứng, những người ký tên dưới đây được sự ủy nhiệm hợp thức của chính phủ nước mình, đã ký Hiệp định này.

Làm tại Hà nội, ngày 18 tháng 7 năm 1994, thành hai bản, bằng tiếng Anh và tiếng Việt, cả 2 văn bản đều có giá trị như nhau.

**THAY MẶT CHÍNH PHỦ  
CỘNG HÒA XHCN VIỆT NAM**



**THAY MẶT CHÍNH PHỦ  
NIU-DI-LÂN**





[TRANSLATION - TRADUCTION]

ACCORD RELATIF AU COMMERCE ET À LA COOPÉRATION  
ÉCONOMIQUE ENTRE LA RÉPUBLIQUE SOCIALISTE DU VIET NAM  
AT LA NOUVELLE-ZÉLANDE

Le Gouvernement de la République socialiste du Viet Nam et le Gouvernement de la Nouvelle-Zélande

Notant les possibilités de croissance des échanges entre leurs deux pays, et  
Désireux de promouvoir et d'étendre un commerce et une coopération économique mutuellement avantageuse,

Compte tenu de leurs droits et obligations internationales respectifs,

Sont convenus de ce qui suit :

*Article premier*

Le Gouvernement de la République socialiste du Viet Nam et le Gouvernement de la Nouvelle- Zélande prennent toutes mesures appropriées, dans le cadre des lois et règlements en vigueur dans chaque pays, pour faciliter, renforcer et diversifier le commerce et, en général, pour encourager une coopération économique entre les deux pays.

*Article II*

1. Les deux Gouvernements s'accordent l'un l'autre le traitement de la nation la plus favorisée en ce qui concerne :

a) Les droits de douane et taxes de toute nature frappant l'importation ou l'exportation de produits ou liés à celles-ci,

b) Le mode de recouvrement de ces droits et taxes,

c) Toutes les règles et formalités liées à l'importation ou à l'exportation,

d) Tous les impôts internes ou autres taxes internes de toute nature pouvant frapper les marchandises ou produits déjà importés et dédouanés ou liés à ceux-ci.

2. Tout avantage, faveur, privilège ou exemption qui a été ou pourrait être ultérieurement accordé par l'un ou l'autre Gouvernement en ce qui concerne les questions visées au

paragraphe 1 du présent article à tout produit provenant d'un pays tiers ou expédié à celui-ci est immédiatement accordé au produit analogue provenant du territoire de l'autre

Gouvernement ou envoyé à ce dernier.

3. En application du présent article, le Gouvernement de la Nouvelle- Zélande applique son tarif normal, sauf pour ce qui est des produits bénéficiant dans le tarif néo-zélandais des préférences spéciales accordées en vertu du Système général de préférences tarifaires aux pays en développement, préférences qui continueront à s'appliquer aussi longtemps que le Gouvernement de la Nouvelle-Zélande considère que les conditions s'y prêtent et dans la mesure où il estime que ces conditions existent.

*Article III*

Les dispositions de l'article II du présent Accord ne s'appliquent pas :

a) Aux préférences ou avantages tarifaires qui ont été ou qui pourraient être accordés par le Gouvernement de la Nouvelle-Zélande, conformément à ses droits et obligations internationales pertinentes, à tout pays ou territoire faisant actuellement ou ayant précédemment fait partie du Commonwealth des Nations ;

b) Aux préférences ou avantages accordés par l'un ou l'autre des Gouvernements à raison de sa

participation à une union douanière ou à une zone de libre échange ou à un accord provisoire relatif à la formation d'une union douanière ou d'une zone de libre échange ;

c) À toute préférence ou avantage accordé par l'un ou l'autre Gouvernement à tout pays ou territoire tiers, conformément aux droits et obligations dudit Gouvernement en sa qualité de partie contractante à l'Accord général sur les tarifs et le commerce<sup>1</sup>, ou en vertu de tout accord international de produits de base auquel il peut être partie ;

d) Aux préférences et avantages tarifaires que le Gouvernement de la République socialiste du Viet Nam accorde ou pourra accorder pour faciliter le commerce avec tout pays avec lequel il a une frontière commune;

e) Aux préférences et avantages accordés par le Gouvernement de la Nouvelle-Zélande en application de l'Accord régional de commerce et de coopération économique du Pacifique sud<sup>2</sup>.

*Article IV*

Les deux Gouvernements exemptent, sous réserve des lois et règlements en vigueur dans leurs pays respectifs et dans la mesure autorisée par ceux-ci, du paiement des droits d'importation et autres taxes les articles destinés à être exposés dans les foires et expositions ainsi que les échantillons de marchandises à des fins publicitaires qui ont été importés du territoire de l'autre Gouvernement. Ces articles et échantillons ne sont pas cédés dans le pays dans lequel ils ont été importés sans l'autorisation préalable des autorités compétentes de ce pays et sans que soient acquittés les droits appropriés d'importation et autres taxes, le cas échéant.

*Article V*

Les dispositions du présent Accord s'entendent sans préjudice du droit de l'un ou l'autre Gouvernement d'imposer des prohibitions ou restrictions de toute nature en vue de défendre ses intérêts essentiels en matière de sécurité, de préserver la santé publique et de protéger les animaux ou les plantes contre les maladies et les parasites.

---

1. Nations Unies, *Recueil des Traités*, vol. 55, p. 194.

2. *Ibid.*, vol. 1240, p. 65.

*Article VI*

Tous les paiements découlant du commerce et d'autres transactions entre les deux pays sont effectués en une devise convertible mutuellement acceptable et conformément au règlement de change en vigueur le cas échéant dans l'un ou l'autre pays.

*Article VII*

En vue de faciliter l'application du présent Accord, les deux Gouvernements conviennent de tenir des consultations périodiques au niveau des ministres ou des hauts fonctionnaires, à des intervalles convenus d'un commun accord, mais au moins tous les deux ans. Ces réunions, qui se tiennent à tour de rôle en Nouvelle-Zélande et au Viet Nam, ont pour but :

- a) D'examiner l'état actuel du commerce et de la coopération économique (y compris tous obstacles à ces derniers) entre les deux pays ; et
- b) D'étudier, dans le cadre du présent Accord, des propositions visant à encourager l'expansion et la diversification des relations commerciales et économiques.

*Article VIII*

Les dispositions du présent Accord ne seront applicables à Tokelau qu'à l'expiration d'un délai d'un mois courant à compter de la date à laquelle le Gouvernement de la Nouvelle-Zélande aura informé le Gouvernement de la République socialiste du Viet Nam que l'Accord est applicable à ce territoire.

*Article IX*

Le présent Accord entrera en vigueur à la date de sa signature et le demeurera pour une période initiale de trois ans. Il restera ensuite en vigueur jusqu'à l'expiration d'une période de 90 jours à compter de la date à laquelle un des gouvernements aura reçu de l'autre, par écrit et par la voie diplomatique, une note l'informant de l'intention de ce dernier de dénoncer l'Accord. En foi de quoi, les soussignés, dûment autorisés à cet effet par leurs Gouvernements respectifs, ont signé le présent Accord.

Fait à Hanoï, ce 18 juillet 1994, en double exemplaire, en langues anglaise et vietnamienne, les deux textes faisant également foi.

Pour le Gouvernement

de la Nouvelle-Zélande :

[DON MCKINNON]

Pour le Gouvernement

de la République socialiste du Viet Nam:

[LE VAN TRIET]